

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHƯỜNG 2 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/QĐ-UBND

Phường 2, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của phường 2

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 2

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25/06/2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn Thành phố;
Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND, ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Phường 2 về việc dự toán thu, chi NSNN trên địa bàn; thu, chi ngân sách phường năm 2025;
Xét đề nghị của của Công chức Tài chính - Kế toán, ngày 14/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của phường 2 (các biểu kèm theo Quyết định này).
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân Phường, Công chức Tài chính - Kế toán Phường tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH TPTN;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND Phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Trọng



**THUYẾT MINH DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của UBND phường 2)

1. Dự toán thu NSNN

- Dự toán thu NSNN là 8.906.000.000 đồng, đạt 114,89% so với dự toán năm 2024 (8.906.000.000 đồng/7.752.000.000 đồng) và đạt 108,02% so với ước thực hiện năm 2024 (8.906.000.000 đồng/8.245.000.000 đồng).

- Dự toán thu ngân sách phường: 9.584.965.000 đồng. Trong đó:

+ Thu được hưởng theo phân cấp: 7.041.368.000 đồng.

+ Thu chuyển nguồn năm 2023 chuyển sang: 1.428.576.000 đồng

+ Thu bổ sung mục tiêu: 769.866.000 đồng

+ Thu tạo nguồn CCTL: 345.155.000 đồng

2. Dự toán chi NSNN

Dự toán chi 9.584.965.000 đồng. Trong đó:

+ Chi thường xuyên: 9.101.744.000 đồng

+ Chi tạo nguồn CCTL: 345.155.000 đồng

+ Dự phòng ngân sách: 138.066.000 đồng

3. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Thu ngân sách

-Chủ động xây dựng kế hoạch thu và triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Phần đầu thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao.

-Tiếp tục phối hợp với cơ quan thuế rà soát lại các doanh nghiệp, hộ kinh doanh còn nợ thuế để đảm bảo không bỏ sót nguồn thu (trong đó trước mắt tập trung vào những hộ có số nợ thuế lớn). Trong quá trình rà soát cũng sẽ kết hợp xác minh để xoá những khoản nợ thuế ảo như doanh nghiệp, hộ kinh doanh không còn hoạt động, không còn ở địa phương. Sau khi rà soát tiếp tục gửi thư mời các hộ kinh doanh có nợ thuế lớn về phường làm việc. Bên cạnh đó cũng sẽ xếp lịch để đoàn thu hồi nợ thuế xuống làm việc trực tiếp tại hộ kinh doanh.

-Đẩy nhanh tiến độ thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp. Bên cạnh đó rà soát lại những khoản nợ ảo để điều chỉnh nợ thuế phi nông nghiệp (những khoản nợ này phát sinh do thời gian trước đây thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thông tin người nộp bị thiếu hoặc sai về mã số thuế...).

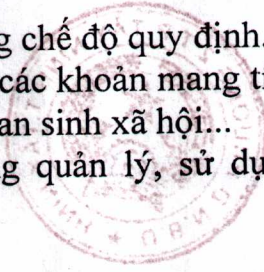
-Tiếp tục tuyên truyền nội dung các văn bản, chính sách thuế mới sâu rộng trong người dân.

-Phối hợp hỗ trợ bưu điện trong việc xác định địa chỉ hộ kinh doanh để đẩy nhanh tiến độ thu thuế TNCN, GTGT.

-Tiếp tục phối hợp đội thuế rà soát dữ liệu để cập nhật bộ thuế phi nông nghiệp.

Chi ngân sách

- Tiếp tục quản lý chi chặt chẽ, chi đúng chế độ quy định.
- Đảm bảo cân đối nguồn chi lương và các khoản mang tính chất lương, các khoản chi an ninh - quốc phòng, chính sách an sinh xã hội...
- Bảo đảm công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.





CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 09/QĐ-UBND, ngày 15/01/2025 của UBND Phường 2)

Đơn vị: Nghìn đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	9.584.965	TỔNG SỐ CHI	9.584.965
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	312.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	6.729.368	II. Chi thường xuyên	9.101.744
III. Thu bổ sung	769.866	III. Dự phòng	138.066
- Bổ sung cân đối	0	IV. Tạo nguồn CCTL	345.155
- Bổ sung có mục tiêu	769.866		
IV. Thu chuyển nguồn	1.428.576		
V. Thu tạo nguồn CCTL	345.155		

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND, ngày 15/01/2025 của UBND Phường 2)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nội dung thu	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		Thu NSNN	Thu NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	8.906.000	9.584.965
I	Các khoản thu 100%	312.000	312.000
	- Phí, lệ phí	300.000	300.000
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		
	- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	- Thu từ TS được xác lập quyền sở hữu NN theo quy định		
	- Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	- Thu khác	12.000	12.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	8.594.000	6.729.368
1	Các khoản thu phân chia	1.873.000	1.873.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.873.000	1.873.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
	- Lệ phí trước bạ nhà đất		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.721.000	4.365.768
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	57.000	57.000
	- Thuế giá trị gia tăng	4.158.000	4.158.000
	- Thuế TNCN	2.506.000	150.768
3	Hưởng do huyện thu xã hưởng		490.600
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		1.428.576
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		769.866
	- Thu bổ sung cân đối		
	- Thu bổ sung chênh lệch lương		
	- Thu bổ sung có mục tiêu		769.866
VII	Thu tạo nguồn CCTL		345.155



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND, ngày 15/01/2025 của UBND Phường 2)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025		
		Tổng số	ĐTPT	Thường xuyên
A	B	4	5	6
	TỔNG CHI	9.584.965	0	9.584.965
	Trong đó			
1	Chi giáo dục			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao CN			
3	Chi y tế			
4	Chi văn hóa, thông tin	195.472		195.472
5	Chi phát thanh, truyền thanh			
6	Chi thể dục thể thao	13.000		13.000
7	Chi bảo vệ môi trường	50.000		50.000
8	Chi sự nghiệp kinh tế	374.712		374.712
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể. Trong đó:	6.414.447		6.414.447
	- Kinh phí QLNN	3.261.982		3.261.982
	- Kinh phí Đảng	1.672.782		1.672.782
	- Kinh phí MTTQ	399.946		399.946
	- Kinh phí Đoàn Thanh niên	213.751		213.751
	- Kinh phí Hội Phụ nữ	258.439		258.439
	- Kinh phí Hội nông dân	200.354		200.354
	- Kinh phí Hội CCB	157.745		157.745
	- Kinh phí tổ chức XH khác	249.448		249.448
10	Chi cho công tác xã hội	64.848		64.848
11	Chi an ninh - quốc phòng	1.954.920		1.954.920
12	Chi khác	34.345		34.345
13	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	345.155		345.155
14	Dự phòng ngân sách	138.066		138.066